

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2023/DS-PT.

Ngày: 26/12/2023

V/v: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại
về sức khỏe”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Ông Hà Văn Nâu;
Bà Trần Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Linh Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Bà Ngô Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2023/TLPT- DS ngày 12/10/2023 về việc: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 100/2023/DS-ST, ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 217/2023/QĐ-PT ngày 13/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Đ, sinh năm 1990, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm Chi L, thôn Đại Đ 1, xã Danh Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965, (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đại B, xã Nguyên Kh, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1997, (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Ch, thôn Đông L, xã Hương L, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đỗ Thị Nh, sinh năm 1978, (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Ngọ Xá, xã Châu Minh, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Đỗ Thị Đ trình bày: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 30/4/2022, khi tham gia giao thông chị và anh Ngô Văn T đã xảy ra va chạm, anh T đi xe máy đâm vào chị làm chị bị ngã và bất tỉnh. Chị được đưa đến khám tại Bệnh viện Sơn U, sau đó chị được chuyển đến khám tại Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội rồi về điều trị tại Bệnh viện đa khoa Bắc Giang từ ngày 01/5/2022 đến ngày 13/5/2022 thì ra viện. Bệnh viện đã kết luận chị bị chấn thương sọ não. Sự việc đã được Công an huyện H, tỉnh Bắc Giang tiến hành điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 24/6/2022. Xét thấy vụ việc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện H hướng dẫn chị làm đơn khởi kiện dân sự đến Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang. Trong thời gian điều trị tại Bệnh viện, chị phải chi phí tổng tiền thuốc là 12.133.863 đồng. Người chăm sóc chị tại Bệnh viện là chị gái của chị tên là Đỗ Thị Nh, sinh năm 1978; trú tại: Thôn Ngọ X, xã Châu M, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Trước khi chị bị tai nạn thì chị là nhân viên bán hàng cho Cửa hàng bán hàng quần áo Thoa Tr, tại phố H, thị trấn Bắc L, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Thu nhập trung bình hàng tháng của chị là 7.000.000 đồng/tháng. Sau khi ra viện thì sức khỏe của chị vẫn không được tốt. Chị vẫn phải có người chăm sóc, dìu dắt đi lại, ăn uống trong khoảng thời gian từ 3 đến 4 tháng. Hiện nay sức khỏe của chị đã ổn định, nhưng đầu não bị chấn thương do tai nạn nên vẫn còn di chứng, chị vẫn chưa đi làm việc được. Từ ngày xảy ra tai nạn, bố và chú của anh T đến thăm hỏi và đưa cho chị 5.000.000 đồng, còn bản thân anh T chưa đến thăm hỏi và bồi thường thêm cho chị. Nay, chị khởi kiện yêu cầu anh Ngô Văn T phải bồi thường cho chị các khoản tiền sau: Tiền thuốc và tiền viện phí trong thời gian nằm viện là 12.133.863 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 13 ngày là 3.029.000 đồng; tiền mất thu nhập của chị Nh do chị Nh đã chăm sóc chị 13 ngày tại Bệnh viện; tiền tổn thất tinh thần thì chị đề nghị giải quyết theo pháp luật. Chị ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Th tham gia tố tụng tại Tòa án.

Bị đơn anh Ngô Văn T trình bày: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 30/4/2022, khi tham gia giao thông trên đường, anh điều khiển xe máy đè vợ anh

đã va chạm với chị Đỗ Thị Đ, do chị Đ chạy sang đường, hậu quả cả hai bên đều bị thương, anh và vợ anh cũng phải điều trị ở Bệnh viện Sơn Uyên trong thời gian là 1 tuần, chi phí viện phí của vợ chồng anh hết khoảng 10 triệu đồng. Chị Đ phải điều trị ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Trong thời gian chị Đ điều trị tại Bệnh viện, gia đình anh có đến hỏi thăm và hỗ trợ tiền viện phí cho chị Đ là 5.000.000 đồng. Anh có mong muốn giải quyết tình cảm, nhưng chị Đ không nhất trí. Nay, chị Đ yêu khởi kiện yêu cầu anh phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Đ các khoản tiền gồm: Tiền điều trị trong thời gian nằm viện là 12.133.863 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian 13 ngày 3.029.000 đồng; tiền mất thu nhập của chị Nh chăm sóc chị Đ trong thời gian chị Đ nằm viện; tiền tổn thất tinh thần thì anh không đồng ý. Anh chỉ đồng ý bồi thường cho chị Đ 15.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc và không có lời khai.

Do có nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số 100/2023/DS-ST, ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện H đã áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 3, Điều 144, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227, Điều 271, khoản 1, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Đ.

Buộc anh Ngô Văn T phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Đỗ Thị Đ số tiền 42.162.863 đồng. Xác nhận anh T đã bồi thường được 5.000.000 đồng. Nay anh Ngô Văn T phải bồi thường số tiền còn lại là 37.162.863 đồng.

2. Về án phí: Anh Ngô Văn T phải chịu 1.858.143 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo, lời suất chậm trả, quyền thi hành án cho các bên đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/9/2023, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Đ nộp kháng cáo;

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Đ do ông Nguyễn Văn Th là người đại diện theo ủy quyền không rút đơn khởi kiện và không rút đơn kháng cáo. Bị đơn là anh Ngô Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đỗ Thị Nh đều vắng mặt.

+ Ông Th là người đại diện theo ủy quyền của chị Đ trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm vì các căn cứ sau:

- Tòa án cấp sơ thẩm không mời chị Nh tham gia phiên tòa;
- Anh T đã gây tai nạn cho chị Đ. Các bên chưa giải quyết về việc bồi thường thiệt hại, nhưng Công an huyện H đã trả chiếc xe mô tô cho anh T là không đúng pháp luật;

- Thiệt hại mà anh T gây ra cho chị Đ bị tổn hại 44% + 6-10% khớp cổ tay = 54% sức khỏe. Tuy nhiên 3 kết quả giám định thương tích tại 3 cơ quan lại khác nhau và không đúng quy định của pháp luật, cụ thể là: Kết quả giám định tại Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang là 22%; Kết quả giám định tại Viện pháp y Quốc gia Bộ Y tế là 44%, không có 6-10% khớp cổ tay; Kết quả giám định tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an là 36%, không có 6-10% khớp cổ tay. Chị Đ không đồng ý với bất cứ kết quả giám định nào của Cơ quan giám định.

- Hiện nay chị Đ vẫn chưa lao động được do chị Đ bị di chứng thần kinh nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và các đương sự đã chấp hành đầy đủ các trình tự, thủ tục của BLTTDS.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Đỗ Thị Đ: Giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bắc Giang ngày 24/6/2022 thì vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 30/4/2022, anh Ngô Văn T có điều khiển xe mô tô BKS 98D1 – 728.47 chở theo vợ đi theo đường tỉnh lộ 295 hướng thị trấn Th đi cầu Đông X – Mai Đ đến địa phận đường tỉnh lộ thuộc xã Bắc L, huyện H, tỉnh Bắc Giang thì lúc này chị Đỗ Thị Đ đang đi bộ từ phải sang trái theo hướng thị trấn Th đi cầu Đông Xuyên. Do anh T điều khiển xe tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định nên đã đâm vào chị Đ ở làn đường bên trái theo hướng thị trấn Th đi cầu Đông X – Mai Đ. Hậu quả anh T và chị L (vợ anh T) bị thương nhẹ,

chị Đ bị chấn thương sọ não và xây xát nhiều vị trí trên người phải đi khám tại Bệnh viện Sơn U. Sau đó chị Đ có đến khám tại Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội rồi về điều trị tại Bệnh viện đa khoa Bắc Giang với thương tích: “Chấn thương sọ não”. Chị Đ phải điều trị tại Bệnh viện từ ngày 01/5/2022 đến ngày 13/5/2022 thì ra viện. Chị Đỗ Thị Nh là chị gái của chị Đ đã chăm sóc chị Đ tại Bệnh viện. Sau ngày xảy ra tai nạn, gia đình của anh T đến thăm hỏi và đưa cho chị Đ 5.000.000 đồng.

Tại Thông báo kết luận giám định số 1635/TB, ngày 23/6/2022 của Công an huyện H đã thông báo kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Giang số 741/22/TgT, ngày 16/6/2022 đã xác định tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với chị Đ là 22%; kết luận giám định của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Bắc Giang số 759/22/TgT, ngày 21/6/2022 xác định tổn thương cơ thể do thương tích bổ sung gây nên hiện tại đối với chị Đ là 8%, (BL 10).

Ngày 24/6/2022, Công an huyện H có thông báo kết quả điều tra, xác minh giải quyết tai nạn giao thông có nội dung sau: Nguyên nhân gây ra vụ va chạm do anh T điều khiển xe mô tô tránh xe không đúng quy định đã gây tai nạn cho chị Đ. Anh T đã vi phạm vào Điều 17 Luật giao thông đường bộ và khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu, vi phạm quy định tại khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ, chị Đ là người đi bộ nên không có lỗi, (BL 13).

Ngày 28/6/2022, Công an huyện H có Công văn số 674/CAHH gửi chị Đ có nội dung: Xét thấy hậu quả thiệt hại chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không khởi tố vụ án hình sự, đồng thời xử phạt hành chính đối với anh Ngô Văn T theo quy định của pháp luật, (BL 09).

Tại Thông báo kết luận giám định số 1948/TB, ngày 29/7/2022 của Công an huyện H đã thông báo kết luận giám định lại số 76/22/TGT, ngày 26/7/2022 của Viện pháp y quốc gia xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44%; thương tích gãy mỏm trâm quay cẳng tay phải không xác định được cơ chế, vật gây thương tích vì hồ sơ y tế ban đầu không ghi nhận dấu vết thương tích vùng cổ tay phải nên không có căn cứ để xếp tỷ lệ và đánh giá nhận định cơ chế hình thành thương tích, (BL 08).

Ngày 07/9/2022, Công an huyện H có Quyết định trưng cầu giám định lại thương tích của chị Đ số 2294/QĐ-TCGD tại Viện khoa học hình sự Bộ công an, (BL 06)

Ngày 13/12/2022, Công an huyện H có Thông báo kết luận giám định số 5964B/KL-KTHS, ngày 09/11/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an đã kết luận: Tổng tỷ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Đ tại thời điểm giám định lần 2 là 36%, các xương cổ tay phải của chị Đ không tổn thương; việc gây móm trâm quay hoặc móm trâm trụ không ảnh hưởng vận động cổ tay(BL 04).

Nay, chị Đ khởi kiện yêu cầu anh Ngô Văn Tình phải có bồi thường cho chị Đ các khoản tiền sau: Tiền thuốc và tiền viện phí trong thời gian nằm viện là 12.133.863 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 13 ngày là 3.029.000 đồng; tiền mất thu nhập của chị Nh chăm sóc chị Đ trong thời gian 13 ngày chị Đ nằm viện; đối với số tiền tiền tổn thất tinh thần thì chị Đ đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Anh T thừa nhận về việc 2 bên đã xảy ra va chạm do chị Đ chạy sang đường đã va vào xe mô tô của anh khi anh đang điều khiển trên đường nên chị Đ đã bị thương tích. Anh T chỉ đồng ý bồi thường cho chị Đ số tiền là 15.000.000 đồng.

Bản án sơ thẩm đã chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của chị Đ, buộc anh T phải bồi thường cho chị Đ tổng số tiền là: 37.162.863 đồng gồm: Tổng tiền thuốc và tiền viện phí trong thời gian chị Đ nằm viện 13 ngày là 12.133.863 đồng; tiền mất thu nhập của chị Đ nằm viện trong thời gian 13 ngày nằm viện là 233.000 đồng/1 ngày x 13 ngày = 3.029.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 1.800.000 đồng x 15 tháng = 27.000.000 đồng. Tổng số tiền anh T phải bồi thường cho chị Đ là 42.162.863 đồng. Do anh T đã bồi thường cho chị Đ số tiền là 5.000.000 đồng. Nay anh Ngô Văn T phải bồi thường tiếp cho chị Đ số tiền còn thiếu là 37.162.863 đồng.

Sau khi xét xử, chị Đ kháng cáo, không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm đã xử, đề nghị hủy bản án sơ thẩm đã xử.

Xét kháng cáo của chị Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về việc chị Đ kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không mời chị Nh là chị gái của chị Đ tham gia phiên tòa thì thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã đưa chị Nh vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, chị Nh không có yêu cầu độc lập về việc yêu cầu anh T phải bồi thường cho chị Nh tiền mất thu nhập trong thời gian 13 ngày chị Nh chăm sóc chị Đ tại Bệnh viện. Trước khi xét xử vụ án, Tòa án đã gửi giấy triệu tập cho chị Nh qua bưu điện nhưng chị Nh vẫn vắng mặt không có lý do. Sau khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã giao bản án sơ thẩm cho chị Nh. Nhưng chị Nh vẫn không kháng cáo. Do vậy

kháng cáo của chị Đ về nội dung này là không có căn cứ để chấp nhận. Sau này chị Nh có quyền khởi kiện yêu cầu anh T bồi thường thiệt hại cho chị Nh bằng 1 vụ án dân sự khác nếu chị Nh có yêu cầu.

[2] Về nội dung kháng cáo của chị Đ cho rằng: Anh T đã gây tai nạn cho chị Đ, các bên chưa giải quyết về việc bồi thường thiệt hại, nhưng Công an huyện H đã trả chiếc xe mô tô cho anh T là không đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

Do hậu quả thiệt hại của chị Đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện H không khởi tố vụ án hình sự, mà chỉ xử phạt hành chính đối với anh Ngô Văn T theo quy định của pháp luật. Công an huyện H đã trả chiếc xe mô tô cho anh T là đúng quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Kháng cáo của chị Đ về nội dung này là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về nội dung kháng cáo của chị Đ cho rằng: Thiệt hại mà anh T gây ra cho chị Đ bị tổn hại 44% + 6-10% khớp cổ tay = 54% sức khỏe. Tuy nhiên 3 kết quả giám định thương tích tại 3 cơ quan lại khác nhau và không đúng quy định của pháp luật, (Kết quả giám định tại Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang là 22%; Viện pháp y Quốc gia Bộ Y tế là 44% không có 6-10% khớp cổ tay; Viện khoa học hình sự Bộ Công an là 36% không có 6-10% khớp cổ tay; hiện nay chị Đ vẫn chưa lao động được do di chứng thần kinh, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 09/02/2023, Công an huyện H có Thông báo số 325/TB-CAH(CSGT) gửi chị Đ có nội dung: Quá trình giám định đối với chị Đ có kết quả khác nhau là vì giám định tại nhiều thời điểm khác nhau, do các cơ quan giám định khác nhau thực hiện và theo nguyện vọng của chị Đ, việc giám định là hoàn toàn khách quan, độc lập. Dù là kết quả giám định đối với thương tích của chị Đ ở mỗi lần giám định khác nhau nhưng cũng không làm thay đổi biện pháp giải quyết vụ việc của Công an huyện H, (BL 02-03).

Do mỗi lần có kết quả giám định, chị Đ lại đề nghị giám định lại, nay chị Đ không đồng ý với bất cứ kết quả giám định nào mà cho rằng: Thiệt hại mà anh T gây ra cho chị Đ bị tổn hại 44% + 6-10% khớp cổ tay = 54% sức khỏe là không có cơ sở chấp nhận. Tòa cấp sơ thẩm căn cứ kết quả giám định cuối cùng tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an để giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Mặc dù ông Th là người đại diện theo ủy quyền của chị Đ cho rằng hiện nay chị Đ vẫn chưa lao động được do chị Đ bị di chứng thần kinh, nhưng tại phiên tòa

phúc thẩm, chị Đ vẫn không xuất trình được các chứng cứ mới nào về nội dung này nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

Từ sự phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị Đ, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, Điều 308 BLTTDS không chấp nhận kháng cáo của chị Đỗ Thị Đ, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 100/2023/DS-ST, ngày 17/8/2023; Quyết định sửa chữa bổ sung bản án số 82B/2023/QĐ-SCBSBA, ngày 20/8/2023; Quyết định sửa chữa bổ sung bản án số 97/2023/QĐ-SCBSBA, ngày 29/9/2023; của Tòa án nhân dân huyện H.

Án phí DSPT: Chị Đ không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Tòa án nhân dân huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Phạm Thị Minh Hiền